

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 923/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 8, ngày 25 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bảo Hồng.
2. Ông Hoàng Minh Đang.

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 309/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, về “Tranh chấp ly hôn”

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà C, sinh năm 1980

Địa chỉ: 26/15 RC, Phường M, Quận Y, Thành phố H

Bị đơn: Ông K, sinh năm 1975

Địa chỉ: 26/15 RC, Phường M, Quận Y, Thành phố H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông K thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 03/4/2007 tại Ủy ban nhân dân Phường M, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh).

2.2. Về con chung: Giao cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Hàng TK, sinh ngày 06/02/2009 và Hàng ND, sinh ngày 26/11/2011. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông K đến khi bà C có yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc đóng góp phí tổn nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà C và ông K không yêu cầu giải quyết nên hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

2.4. Về nợ chung : Bà C và ông K xác định không có.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng bà C tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0044133 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THA DS Q.8;
- UBND P.M, Q.Y;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hòa